

Bản án số: 11/2020/HS-ST
Ngày 17-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Duy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Lê Thị Kim Anh**

Bà **Nguyễn Thị Vạn**

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Tuyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 244/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 266/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Hứa Thị Phi P, sinh ngày 1974 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số A, đường B, phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Hoàng L và bà Trương Thị L1; chồng tên ông Lê Ngọc H, có 2 người con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị bắt, tạm giam từ ngày 27/08/2019 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ ngày 06/03/2015, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Bình Chánh tiến hành kiểm tra Lê Thị Thu C đang đứng trước khách sạn N địa chỉ Xã E, huyện F, Thành phố Hồ Chí Minh. Qua kiểm tra, Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trong tay phải của C có 01 túi nylon màu đen bên trong có 01 gói nylon trong suốt chứa tinh thể rắn không màu mà C khai nhận là ma túy tổng hợp. Cơ quan Công an tiếp tục kiểm tra và thu giữ trong túi áo khoác phía trước bên trái của C có 10 gói nylon nhỏ chứa chất bột màu trắng mà C khai nhận là heroin, tất cả số ma túy này C cất giữ để bán lại cho người khác nên Cơ quan công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C, thu giữ vật chứng và đưa C về trụ sở lập hồ sơ ban đầu và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh thụ lý.

Tại Cơ quan Công an, C khai nhận nguồn gốc 01 gói ma túy tổng hợp bị thu giữ là do C mua của Hứa Thị Phi P. Qua chỉ điểm của C, Cơ quan Công an tiến hành bắt khẩn cấp đối với Hứa Thị Phi P. Qua kiểm tra, Cơ quan Công an thu giữ trên tay trái của P có 06 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể rắn không màu, P khai nhận là ma túy tổng hợp đang cất giữ để bán lại cho người khác.

Đồng thời, qua chỉ điểm của C, Cơ quan Công an tiếp tục bắt khẩn cấp đối với Nguyễn Tấn K và vợ Bùi Thị Ánh T – là hai người đã bán 10 gói ma túy trên cho C và đang chờ C đi giao ma túy cho người khác để lấy tiền của C. Kết quả test ma túy cho thấy C, K, T có sử dụng ma túy, P không sử dụng ma túy.

Quá trình điều tra đã xác định P đã hoạt động mua bán trái phép chất ma túy được khoảng 05 tháng tính đến ngày bị bắt, đã bán cho khoảng 06 đối tượng không rõ lai lịch, trong đó P đã bán ma túy cho C được 02 lần, lần đầu cách ngày bị bắt khoảng 15 ngày, lần thứ hai là ngày 06/03/2015 với số tiền 5.200.000 đồng. Nguồn gốc ma túy do P mua của đối tượng tên C (không rõ lai lịch) tại khu vực Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 09/03/2015, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh ra quyết định khởi tố vụ án hình sự; Quyết định khởi tố bị can đối với Lê Thị Thu C, Nguyễn Tấn K, Bùi Thị Ánh T và Hứa Thị Phi P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Đối với Hứa Thị Phi P được áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” do nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nhưng trong quá trình điều tra, P đã bỏ trốn, đến ngày 27/08/2019, P bị bắt theo Quyết định truy nã.

Ngày 02/03/2016, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đã đưa vụ án ra xét xử và tuyên phạt Lê Thị Thu C 09 năm 06 tháng tù, Bùi Thị Ánh T 09 năm 06 tháng tù và Nguyễn Tấn K 11 năm tù.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Hứa Thị Phi P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên, phù hợp với lời khai của Lê Thị Thu C, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Căn cứ kết luận giám định số 660/ KLGD – H ngày 09/03/2015 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Hồ Chí Minh kết luận về các chất ma túy thu giữ trong vụ án hình sự:

- Gói 1: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Thị Thu C và hình dấu công an xã E, huyện F gửi giám định có trọng lượng 4,0646 gram có Methamphetamine (MA).

- Gói 2: Chất bột màu trắng trong 10 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Thị Thu C và hình dấu công an xã E, huyện F gửi giám định có trọng lượng 12,9014 gram là chế phẩm heroin.

- Gói 3: Tinh thể không màu trong 06 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Hứa Thị Phi P và hình dấu công an xã E, huyện F gửi giám định có trọng lượng 4,7056 gram có Methamphetamine (MA)

Vật chứng trong vụ án đã được xử lý theo Bản án số 55/2016/ HSST ngày 02/03/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Hứa Thị Phi P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Hứa Thị Phi P từ 09 năm đến 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạt bổ sung 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo Hứa Thị Phi P khai nhận hành vi như trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Hứa Thị Phi P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống như nội dung cáo trạng đã truy tố. Vào lúc 20 giờ ngày 06/03/2015, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Bình Chánh tiến hành kiểm tra Lê Thị Thu C đang đứng trước khách sạn N địa chỉ Xã E, huyện F. Qua kiểm tra, Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trong tay phải của C có 01 túi nylon màu đen bên trong có 01 gói nylon trong suốt chứa tinh thể rắn không màu mà C khai nhận là ma túy tổng hợp mua của Hứa Thị Phi P. Qua chỉ điểm của C, Cơ quan Công an tiến hành bắt khẩn cấp đối với Hứa Thị Phi P. Qua kiểm tra, Cơ quan Công an thu giữ trên tay trái của P có 06 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể rắn không màu, P khai nhận là ma túy tổng hợp đang cất giữ để bán lại cho người khác. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của Lê Thị Thu C, vật chứng vụ án, những chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa.

[2] Vì muốn có tiền tiêu xài, bị cáo P đã mua ma túy về rồi bán lại cho các con nghiện thu lợi bất chính tại khu vực cầu Bình Điền, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Tổng số lượng ma túy bị cáo tàng trữ để mua bán bị bắt thu giữ thông qua kết quả giám định có tổng trọng lượng 8,7702 gram là chất Methamphetamine. Số ma túy bị cáo tàng trữ nhằm mục đích để bán cho các con nghiện. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo khai nhận đã hoạt động mua bán ma túy nhiều lần, cụ thể là đã bán ma túy cho Lê Thị Thu C, lời khai này của bị cáo P phù hợp với lời khai của C và biên bản đối chất giữa bị cáo P và bị cáo C. Như vậy, có đủ căn cứ xác định bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần, đây là tình tiết định khung trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[4] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Chính vì vậy mà nhà nước ta đã nghiêm cấm việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Những người có hành vi vi phạm, tùy tính chất, mức độ đều bị xử lý bằng pháp luật hình sự.

[5] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: bị cáo đã đủ tuổi trưởng thành, nhận thức được ma túy là chất độc hại, một loại hàng đặc biệt nhà nước độc quyền quản lý, bất kỳ ai vi phạm đến ma túy, tùy tính chất mức độ đều bị xử lý bằng luật hình sự. Song vì muốn có tiền tiêu xài và không tuân thủ pháp luật nên bị cáo đã dấn thân vào con đường phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này. Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo tiếp tục chấp hành hình phạt tù thêm một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo nên HĐXX có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Trong vụ án này, bị cáo tàng trữ ma túy để mua bán trái phép nhằm thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, buộc bị cáo nộp phạt một khoản tiền nhất định để sung quỹ Nhà nước.

[8] Về vật chứng vụ án: đã được xử lý theo Bản án số 55/2016/ HSST ngày 02/03/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo cũng như xử lý vật chứng vụ án và chấp nhận đề nghị của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[11] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009:

- Xử phạt bị cáo Hứa Thị Phi P 09 (chín) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/08/2019.

- Buộc bị cáo nộp phạt số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà Nước.

Về vật chứng: Vật chứng trong vụ án đã được xử lý theo Bản án số 55/2016/ HSST ngày 02/03/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM; (1)
- VKSND TPHCM; (1)
- VKSND huyện Bình Chánh; (1)
- CA huyện Bình Chánh; (1)
- Chi cục THADS H. Bình Chánh; (1)
- PC 53- Công an TPHCM; (1)
- Sở tư pháp TPHCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Lưu; (3)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Duy Linh